

Số: 47/2020/QĐST - HNGĐ

*Gò Vấp, ngày 15 tháng 01 năm 2020*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 1673/2019/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 12 năm 2019 giữa:

Nguyên đơn: Bà Trần Thúy K, sinh năm 1977; địa chỉ cư trú: Số A, Đường số T, Phường M, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Ông Phạm Nhật T, sinh năm 1971; địa chỉ cư trú: Số A, Đường số T, Phường M, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07 tháng 01 năm 2020

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07 tháng 01 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Bà Trần Thúy K và ông Phạm Nhật T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Trần Thúy K và ông Phạm Nhật T thuận tình ly hôn (Giấy chứng nhận kết hôn số 78/99, Quyền số 09 do Ủy ban nhân dân phường Cầu Ông Lãnh, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 16/11/1999 hết hiệu lực).

- Về con chung: Có 02 con chung Phạm Anh K, sinh ngày 15/02/2000 (đã thành niên) và Phạm Anh Kh, sinh ngày 19/12/2007

Bà K trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Phạm Anh Kh, sinh ngày 19/12/2007 cho đến khi đủ 18 tuổi. Bà K không yêu cầu ông T cấp dưỡng nuôi con.

Ông T có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc và giáo dục con mà không ai được cản trở.

Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Trên cơ sở lợi ích của con, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Khi có lý do chính đáng, mức cấp dưỡng nuôi con có thể thay đổi. Việc thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con do các bên thỏa thuận; nếu không thỏa thuận được thì yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Bà K và ông T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) bà K tự nguyện chịu. Khấu trừ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm vào số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) bà K đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu số AA/2018/0014154 ngày 22/4/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 3, Tp. Hồ Chí Minh. Hoàn trả lại cho bà K 150.000 đồng.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKSND Q. Gò Vấp;
- UBND P.Cầu Ông Lãnh, Q.1
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Lê K Oanh**